

Số: 33/2023/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn M, sinh năm 1958.

Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện P, tỉnh H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện P, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên tự nguyện thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Ông M, bà L có hai con chung là anh Vũ Tiến K, sinh năm 1983 và anh Vũ Mạnh Kh (anh Kh đã mất năm 2019), anh K đã trưởng thành nên ông M, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về tài sản chung:** Ông M, bà L khẳng định vợ chồng có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về nợ:** Ông M, bà L đều khẳng định vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về công sức; ruộng cấy:** Ông M, bà L đều khẳng định không có gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Ông M, bà L thỏa thuận: Ông M chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, đối trừ vào số tiền ông M đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006238 ngày 07/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, ông M đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả ông M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn